

Bản án số: 524/2020/HS-ST
Ngày 23- 12- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Đặng Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 480/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 530/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1986 tại tỉnh Lâm Đồng; thường trú: Thôn C, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn C, sinh năm: 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1952 (đã chết); có 05 anh, chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1994; có chồng Trần Văn S, (đã ly hôn) có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018 tiền án: Ngày 22/5/2019 Tòa án nhân dân thành phố D xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Bị cáo H được hoãn thi hành án do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 24/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Lê Hoàng H; vắng mặt;

2. Phan Văn L; vắng mặt;

3. Nguyễn Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/03/2020, Công an phường Đ phối hợp với Đội Cảnh sát Quản lý hành chính Công an thành phố D tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Đ, thành phố D khi đến trước khách sạn “K” thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, phát hiện Phan Thị Mỹ H đang đi bộ tay cầm bịch bánh tiến lại gần Phan Văn L, là em trai H đang ngồi trên xe gắn máy biển số: 67M4-1760 đậu trước cổng khách sạn “K”. Khi thấy lực lượng Công an, H ném bịch bánh xuống đường, Công an tiến hành kiểm tra bịch bánh vừa ném xuống đường thì phát hiện bên trong có chứa 01 gói giấy màu hồng, được dán băng dính vào túi nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, tiến hành lập biên bản người phạm tội quả tang và đưa H về phòng trọ của H tại Kiốt không số thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tiến hành khám xét, có mặt Lô Văn T, Lê Hoàng H (chồng của H) và Nguyễn Văn M là những người ở cùng phòng trọ với H. Qua khám xét thu giữ 02 gói nylon được dán bằng băng keo hai mặt chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy mua của một đôi nam nữ (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói bánh com cháy bên trong có 01 gói nylon miệng hàn kín có chứa chất màu trắng.
- 02 gói nylon miệng hàn kín có chứa chất màu trắng (thu tại phòng trọ)
- 01 hộp quẹt; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 cái nỏ, 01 ống hút, 01 chai nước suối); 01 cuộn băng keo hai mặt.

Căn cứ Kết luận giám định số 162/MT-PC09 ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu được của H khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy, khối lượng là 4,4013 gam, loại Methaphetamin, 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thu được của H khi khám xét có khối lượng là 0,5981gam và 0,1285 gam loại Methaphetamin.

Tại bản kết luận giám định số 4729 ngày 06/10/2020 của phân viện khoa học hình sự thành phố Hồ Chí Minh: Miếng băng keo hai mặt màu vàng dính vào tờ giấy màu hồng và miếng băng keo dính (khi khám xét) cơ bản là giống nhau.

Đối với Lô Văn T khai nhận có đứng coi ma túy cho H tại phòng trọ nhưng lời khai của Thuyết và H có mâu thuẫn. Tuy nhiên sau khi cho T tại ngoại và bỏ trốn khỏi địa phương, qua xác minh thông tin mà T cung cấp thì không đúng tên tuổi nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Lê Hoàng H; Nguyễn Văn M; Phan Văn L là những người ở trọ cùng H đều khai không biết việc H tàng trữ ma túy nên không xử lý hình sự.

Đối với hai vợ chồng người bán ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại cáo trạng số 510/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Thị Mỹ H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ H mức án tù 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

- Bì thư đã niêm phong bên trong chứa 4,8842 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 hộp quẹt; 01 cân tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 cái nỏ, 01 ống hút, 01 chai nước suối); 01 cuộn băng keo hai mặt đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra và người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 16 giờ ngày 24/03/2020, trước cổng khách sạn “K” thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, Công an phường Đ phối hợp với Đội Cảnh sát Quản lý hành chính Công an thành phố D tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Đ, thành phố D phát hiện bắt quả tang và khám xét phòng trọ của Phan Thị Mỹ H tại địa chỉ: khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, thu giữ tổng khối lượng ma túy là 5,1279 gam, loại Methaphetamin. Hành vi phạm tội trên đây của Phan Thị Mỹ H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 510/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Ngày 22/5/2019 Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An (thị xã Dĩ An cũ) xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo bản án số 140/2019/HS-ST, bị cáo được hoãn thi hành án do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, trong thời gian hoãn thi hành án bị cáo tiếp tục phạm tội mới, cho nên bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội danh ma túy và nghiện ma túy.

[7] Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: Một bìch nilon được niêm phong, bên trong có hai bì thư, bì thư thứ nhất chứa còn lại sau giám định, có khối lượng là 4,2091 gam (M1); bì thư thứ 2 chứa 02 gói ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,4052 gam (M2-1) và 0,0770 gam (M2-2), loại Methamphetamine, tịch thu, tiêu hủy.

Một gói bánh cơm cháy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 cái nõ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai nước suối); 01 cuộn băng keo hai mặt và một cân tiểu ly tịch thu, tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Lô Văn T khai nhận có đứng coi ma túy cho H tại phòng trọ, nhưng lời khai của T và H có mâu thuẫn. Tuy nhiên sau khi cho T tại ngoại và bỏ trốn khỏi địa phương, qua xác minh thông tin mà T cung cấp thì không đúng tên tuổi nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Lê Hoàng H, Nguyễn Văn M và Phan Văn L là những người ở trọ cùng H đều khai không biết việc H tàng trữ ma túy nên không xử lý hình sự.

Đối với hai vợ chồng bán ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ H 07 (bảy) năm tù.

- Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 140/2019/HS-ST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố D tỉnh Bình Dương.

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một bịch nilon được niêm phong, bên trong có hai bì thư, bì thư thứ nhất chứa còn lại sau giám định, có khối lượng là 4,2091 gam (M1); bì thư thứ 2 chứa 02 gói ma túy còn lại sau giám định, có khối lượng 0,4052 gam (M2-1) và 0,0770 gam (M2-2), loại Metham phetamine.

- Một gói bánh cơm cháy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 cái nõ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai nước suối); 01 cuộn băng keo hai mặt và một cân tiểu.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2020, bút lục 159b).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thị Mỹ H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân